

Bản án số: 62/2018/HS-PT

Ngày: 05/02/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Ngôn

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Ông Nguyễn Tuấn Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/HSPT
ngày 08/01/2018 đối với bị cáo Trần Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với
bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân
dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990 tại tỉnh An Giang;
Thường trú: Ấp N, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ
học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con
ông Trần Văn N và bà Đặng Thị P; Hoàn cảnh gia đình: có vợ là bà Phạm Thị
Thu T và 01 con (sinh năm: 2017); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Cẩm T

Sinh năm: 1985.

Thường trú: Ấp P, xã I, huyện H, tỉnh Đồng Tháp - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 28/11/2016, Trần Văn H điều khiển xe ô tô tải biển số: 67C-01492 lưu thông trên đường C, khu công nghiệp W, khu phố R, phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng từ đường J ra đường M. Khi đến ngã ba vào đường C và đường M thì đụng vào yên sau bên phải xe đạp do ông Nguyễn Văn K lưu thông phía trước cùng chiều đang rẽ trái chuyển hướng vào đường M làm xe đạp và ông K bị té ngã xuống đường gây tai nạn làm ông K bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện 115, đến 21 giờ cùng ngày thì tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/12/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B xác định:

- Nơi xảy ra tai nạn tại giao lộ ngã ba giữa đường C với đường M được trải nhựa, mặt đường tương đối bằng phẳng, tại giao lộ không có đèn tín hiệu điều khiển giao thông.

- Đường C là đoạn đường thẳng có dãy phân cách dạng bồn hoa phân chia làm 02 chiều đường, mỗi chiều đường có 02 làn đường, tính từ lề phải, làn thứ nhất rộng 03m20, làn thứ hai rộng 03m50 ngăn cách nhau bởi vạch sơn đứt nét, áp dụng cho các loại xe lưu thông.

- Đường M có kẻ vạch sơn đứt nét phân chia làm 02 phần đường, mỗi phần đường có chiều rộng là 05m30.

- Sau tai nạn, xe ô tô tải 67C-014.92 đậu trên đường số 1, đầu xe hơi chệch sang trái về hướng đường Q, đuôi xe hướng hơi chệch sang phải về hướng đường C, từ tâm trục bánh trước (trục I) và tâm trục bánh sau (trục III) đo vô mép lề phải là 08m50 và 02m30; xe đạp bị ngã về bên phải trên đường M đầu xe hướng hơi chệch sang phải vô mép lề phải theo hướng đi từ đường Q về hướng đường C, đuôi xe hướng hơi chệch sang trái hướng vô mép lề trái của hướng đi ngược lại, từ tâm trục bánh trước đo vô mép lề là 01m30, từ tâm trục bánh sau đo vô mép lề và đo đến tâm trục bánh sau (trục III) bên trái xe ô tô tải 67C-014.92 là 01m50 và 00m80.

- Vết cày của xe đạp trên mặt đường có chiều dài không liên tục là 03m và có chiều hướng từ đường N về hướng đường số 3, từ đầu vết cày đo vô mép lề là 00m60, cuối vết cày nằm dưới đầu bàn đạp và thân xe bên phải của xe đạp.

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1739/TT.16, ngày 22/12/2016 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “*nạn nhân Nguyễn Văn K chết do đa chấn thương*”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2017/HSST, ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/12/2017 bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo thực hiện đã đề nghị:

Bị cáo Trần Văn H đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm tù về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét thấy, bị cáo Trần Văn H điều khiển phương tiện một cách thiếu cẩn trọng gây ra tai nạn làm một người chết. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Mức hình phạt 01 (một) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, để có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H mà giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm tù, như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận B, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Trần Văn H đã điều khiển phương tiện giao thông thiếu chú ý quan sát gây ra tai nạn làm một người tử vong. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/12/2017 bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo H 01 (một) năm tù.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị Cẩm T đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo H và giữ nguyên nội dung đơn xin bãi nại và miễn trách nhiệm hình sự ngày 05/12/2016 để bị cáo có thời gian chăm sóc cho gia đình, nuôi con nhỏ.

Căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 quy định kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018, Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng như sau: “Các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình

phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích” và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015.

Xét, theo khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về “Căn cứ miễn trách nhiệm hình sự” có những quy định có lợi cho bị cáo so với quy định tại Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Theo đó, bị cáo Trần Văn H phạm tội nghiêm trọng do vô ý, trong giai đoạn điều tra đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo H không còn nguy hiểm cho xã hội nữa nên miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như chấp nhận lời đề nghị của đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị Cẩm T, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện quận Bi, Thành phố Hồ Chí Minh và miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo H,

Bị cáo Trần Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** phạm tội **“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”**.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015; Điều 29 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Văn H.

Bị cáo Trần Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- THA-DS quận B; (1)
- VKSND quận B; (1)
- TAND quận B; (2)
- Công an quận B; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Đại diện hợp pháp của người bị hại; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Ngôn